

Phụ lục II

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀ CÁC HỘI QUẢN CHỨNG DO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
TỔNG SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐVSNCL CẤP TỈNH VÀ CẤP HUYỆN (I+II)		32,003	250	31,896	31,646	250	-357	
A	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CẤP TỈNH	9,691	123	9,674	9,551	123	-140	
I	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG ĐVSNCL CẤP TỈNH	9,691		9,674	9,551		-140	
1	Trường Cao đẳng nghề An Giang	133		133	133		0	
2	Ban Quản lý Di tích văn hóa Óc Eo	18		18	18		0	
3	Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư tỉnh	29		29	29		0	
4	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	3,671		3,671	3,671		0	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế	3,961		3,840	3,840		-121	
6	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	992		987	987		-5	
7	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	441		435	435		-6	
8	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	40		40	40		0	
10	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	52		51	51		-1	
11	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	31		30	30		-1	
12	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp	17		16	16		-1	
13	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	251		246	246		-5	
14	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nội vụ	15		15	15		0	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
15	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương	15		15	15		0	
16	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	15		15	15		0	
17	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh	10		10	10		0	
II	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC HỘI DO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC GIAO NHIỆM VỤ		123	123	0	123		
1	Liên hiệp các Tổ chức hữu nghị tỉnh An Giang		9	9		9		
2	Liên minh Hợp tác xã tỉnh An Giang		18	18		18		
3	Hội Bảo trợ người Khuyết tật - TMC&BNN tỉnh		7	7		7		
4	Liên hiệp các Hội khoa học kỹ thuật tỉnh		9	9		9		
5	Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh		16	16		16		

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
6	Hội Đông y tỉnh		8	8		8		
7	Hội Chữ thập đỏ tỉnh		18	18		18		
8	Hội Người cao tuổi tỉnh		4	4		4		
9	Hội Luật gia tỉnh		4	4		4		
10	Hội Khuyến học tỉnh		6	6		6		
11	Hội Nhà báo tỉnh		4	4		4		
12	Hiệp hội nghề nuôi và Chế biến thủy sản		4	4		4		
13	Hội Người tù kháng chiến tỉnh		5	5		5		
14	Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin tỉnh		6	6		6		
15	Hội người mù tỉnh		5	5		5		

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
B	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CẤP HUYỆN	22,312	127	22,222	22,095	127	-217	
I	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP	22,312		22,095	22,095		-217	
1	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện An Phú	1,852		1,833	1,833		-19	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,781		1,762	1,762		-19	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	71		71	71		0	
2	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Châu Đốc	1,235		1,225	1,225		-10	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thành phố	1,182		1,172	1,172		-10	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	53		53	53		0	
3	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Châu Phú	2,309		2,284	2,284		-25	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,267		2,243	2,243		-24	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	42		41	41		-1	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
4	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Châu Thành	1,853		1,838	1,838		-15	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,759		1,745	1,745		-14	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	94		93	93		-1	
5	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Chợ Mới	3,193		3,158	3,158		-35	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	3,141		3,106	3,106		-35	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	52		52	52		0	
6	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Long Xuyên	2,205		2,185	2,185		-20	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thành phố	2,135		2,118	2,118		-17	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	70		67	67		-3	
7	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Phú Tân	2,136		2,107	2,107		-29	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,063		2,035	2,035		-28	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	73		72	72		-1	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
8	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thị xã Tân Châu	1,785		1,766	1,766		-19	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND thị xã	1,724		1,708	1,708		-16	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	61		58	58		-3	
9	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Thoại Sơn	2,148		2,122	2,122		-26	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	2,069		2,045	2,045		-24	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	79		77	77		-2	
10	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tịnh Biên	1,789		1,779	1,779		-10	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,694		1,684	1,684		-10	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	95		95	95		0	
11	Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện Tri Tôn	1,807		1,798	1,798		-9	
	Sự nghiệp Giáo dục trực thuộc UBND huyện	1,750		1,741	1,741		-9	
	Các đơn vị sự nghiệp khác	57		57	57		0	

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2024	Số lượng người làm việc tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước giao năm 2025			Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước chênh lệch so với năm 2024 tăng (+)/giảm (-)	Ghi chú
				Tổng	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập	Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9
II	SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC TRONG CÁC HỘI DO ĐẢNG, NHÀ		127	127	0	127		
	Huyện An Phú		14	14		14		
	Thành phố Châu Đốc		10	10		10		
	Huyện Châu Phú		13	13		13		
	Huyện Châu Thành		10	10		10		
	Huyện Chợ Mới		15	15		15		
	Thành phố Long Xuyên		10	10		10		
	Huyện Phú Tân		10	10		10		
	Thị xã Tân Châu		12	12		12		
	Huyện Thoại Sơn		10	10		10		
	Thị xã Tịnh Biên		10	10		10		
	Huyện Tri Tôn		13	13		13		